

1. Đặt vấn đề

Y học cổ truyền ở nước ta đã có một lịch sử lâu đời. Cũng như y học hiện đại nó cũng có hệ lý luận để chỉ đạo thực tiễn, và các phương pháp phòng bệnh và chữa bệnh có hiệu quả thích hợp. Lý luận của y học cổ truyền được xây dựng trên cơ sở triết học cổ mang tính tổng hợp còn lý luận của y học hiện đại được xây dựng trên cơ sở các khoa học phân tích lý học, hoá học, sinh học.

Lý luận của y học cổ truyền là những tổng kết về quy luật hoạt động của các hiện tượng của con người, sức khỏe và bệnh tật mà người xưa qua quan sát lâu dài tích lũy được. Lý luận của y học hiện đại là những tổng kết các quy luật hoạt động về bản chất của con người, sức khỏe, bệnh tật mà con người trong thời đại ngày nay với khoa học kỹ thuật hiện đại đã từ hiện tượng đi vào được bản chất, song mới chỉ được một phần nhỏ, còn rất nhiều vấn đề chưa rõ. Vì vậy đã hàng ngàn năm rồi, lý luận của y học cổ truyền về cơ bản vẫn không thay đổi, vì những hiện tượng về con người sự sống và bệnh tật vẫn như thế, còn lý luận về bản chất của y học hiện đại thì không ngừng thay đổi nhờ con người biết sử dụng nhanh tốt những thành tựu khoa học mới để tìm hiểu các vấn đề của con người.

Phương tiện chẩn đoán của Đông y là tứ chẩn. Đó là cách gọi tắt của 4 phương pháp chẩn đoán: vấn chẩn, vọng chẩn, văn chẩn, thiết chẩn. Tứ chẩn hoàn toàn dựa vào vấn đề y lý và kinh nghiệm thực tiễn của bản thân người thầy thuốc. Công cụ để tiến hành tứ chẩn tuy đơn giản, lý luận của tứ chẩn tuy hợp với lý luận của khoa học, nhưng từ những kết luận ở tứ chẩn đem lại cũng không thể coi là vạn năng, vì lý luận tứ chẩn ra đời đã lâu, con người sống ở hoàn cảnh ra đời của lý luận tứ chẩn cũng khác con người ở hoàn cảnh sống ngày nay rất nhiều.

Các phương pháp xét nghiệm của Tây y mặc dù rất chính xác và chi tiết nhưng lại chỉ cho biết một cách phiến diện về một mặt, về một tính chất hoặc một chức năng của mỗi cơ quan chứ không có một xét nghiệm hoặc

một nhóm xét nghiệm nào một lúc có thể cho biết chức năng của tất cả các tạng phủ trong cơ thể. Hơn nữa, những máy móc của Tây y dùng để chẩn đoán bệnh rất đắt tiền và không thể di chuyển đến mọi nơi, mọi lúc được dễ dàng. Trái lại, đo nhiệt độ kinh lạc cùng một lúc có thể cho biết chức năng 12 tạng phủ thông qua nhiệt độ của các đường kinh tương ứng với nó. Phương pháp này sử dụng nhiệt kế điện để đo nhiệt độ của 12 đường kinh. Nhiệt độ của 12 đường kinh thể hiện hoạt động của 12 tạng phủ theo nguyên lý công sinh nhiệt tức là khi công năng tạng phủ hoạt động tăng thì nhiệt tăng, khi công năng hoạt động giảm thì nhiệt giảm. Sự tăng giảm nhiệt độ ấy thể hiện qua tỉnh huyết bằng quan hệ kinh lạc. Chính vì vậy trải qua hơn 10 năm nghiên cứu với nhiều công trình thực nghiệm, phương pháp đo nhiệt độ kinh lạc do Lương y Lê Văn Sửu đề xuất đã đạt được những giá trị như: dễ thao tác, cho kết quả nhanh chóng, toàn diện trạng thái công năng của cơ thể.

Nếu phương pháp bắt mạch truyền thống dựa vào cảm giác chủ quan của người thầy thuốc, phương pháp “tri nhiệt cảm độ” (phương pháp cảm nhận nhiệt độ của Xích Vũ) dựa vào cảm giác chủ quan của người bệnh, thì đo nhiệt độ kinh lạc là một phương pháp chẩn đoán khách quan không phụ thuộc vào cảm giác chủ quan của thầy thuốc cũng như của bệnh nhân. Chẩn đoán bệnh bằng phương pháp đo nhiệt độ kinh lạc là một trong tứ chẩn của y học cổ truyền, khi được kết hợp với khoa học kỹ thuật hiện đại, phương pháp này có độ chính xác cao, nhanh chóng, thuận tiện hơn do đó mang lại hiệu quả theo dõi điều trị bệnh tốt hơn. Thông qua đo nhiệt độ kinh lạc đã đánh giá mức độ hoạt động công năng của các tạng phủ, nhằm tìm ra bản chất, hiện tượng bệnh tật trong cơ thể con người. Đồng thời cũng giúp cho thầy thuốc trong quá trình theo dõi, điều trị theo phương pháp Tây y hoặc Đông y có hiệu quả.

Chẩn đoán bệnh bằng đo nhiệt độ kinh lạc là một sự kết hợp các mặt mạnh và tiện lợi của khoa học kỹ thuật hiện đại phương Tây cùng với lý

luyện y học cổ truyền phương Đông. Như vậy phương pháp đo nhiệt độ kinh lạc đã góp phần đẩy nhanh việc hiện đại hoá y học cổ truyền, kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền theo đúng quan điểm đường lối của Đảng.

* Phương pháp đo nhiệt độ kinh lạc để chẩn đoán bệnh do Lương y Lê Văn Sửu nghiên cứu và áp dụng đã được Hội sinh lý học Việt Nam đánh giá là phương pháp có giá trị vì phương pháp này đã tạo ra bước tiến mới cho nền y học cổ truyền Việt Nam. Nếu được áp dụng vào tuyến y tế cơ sở sẽ rất phù hợp vì:

Hiện nay ở các tuyến y tế cơ sở việc trang bị các trang thiết bị cho chẩn đoán và điều trị bệnh chưa đáp ứng được với nhu cầu của nhân dân, vì vậy bệnh nhân đi khám và điều trị ở tuyến trên nhiều do đó gây quá tải cho các bệnh viện ở tuyến trên. Hơn nữa, các phương tiện hiện đại dùng để chẩn đoán bệnh thường có giá thành cao, người nghèo thường khó được tiếp cận, do vậy việc điều trị bệnh có những lúc không kịp thời. Phương pháp chẩn đoán bệnh bằng đo nhiệt độ kinh lạc có tác dụng phát hiện bệnh ở những giai đoạn sớm mà có thể người bệnh chưa cần thấy phải đi khám chữa bệnh và có tính chất sàng lọc bệnh để gửi người bệnh lên tuyến trên kịp thời.

- Ở nước ngoài chưa thấy có tài liệu nào nói tới phương pháp này.

- Ở trong nước phương pháp đo nhiệt độ đường kinh bằng nhiệt điện kế lần đầu tiên do Lương y Lê Văn Sửu đề xuất năm 1983. Cùng năm đó, phép đo này được áp dụng vào nghiên cứu diễn biến sinh học của Học viện Quân y, một công trình cấp Nhà nước số 48070 203 do Giáo sư Tô Như Khuê chủ trì.

Năm 1984, phương pháp đo nhiệt độ đường kinh đã được áp dụng cùng với các phương pháp thăm khám tiền đình hiện đại nhằm tìm hiểu những biến đổi sinh học ở người có tuổi trước và sau thí nghiệm kích thích tiền đình trong đề tài nghiên cứu: “Đánh giá chức năng tiền đình người có tuổi” của Bác sỹ Nguyễn Tấn Phong tại Viện Tai mũi họng Trung ương;

một công trình kết hợp của khoa sinh lý lao động của Học viện Quân y và khoa Tai của Viện Tai mũi họng Trung ương.

Năm 1989, công trình nghiên cứu khí chất và trạng thái tâm sinh lý bằng phương pháp đo nhiệt độ kinh lạc của Giáo sư Tô Như Khuê, Lương y Lê Văn Sửu và PGS Trần Trí Bảo được công bố tại Hội nghị nghiên cứu sử dụng khoảng không vũ trụ.

- Ở tỉnh Hà Tây hiện nay chưa ứng dụng phương pháp đo này trong chẩn đoán bệnh, chính vì vậy chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài “ứng dụng phương pháp đo nhiệt độ kinh lạc trong chẩn đoán một số bệnh nội khoa”. Trong phạm vi nghiên cứu này, chúng tôi muốn đánh giá giá trị của phương pháp đo nhiệt độ đường kinh để chẩn đoán một số bệnh nội khoa trên cơ sở đối chiếu với các kết quả của các phương pháp đánh giá bệnh hiện hành.